

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-PT
Ngày: 27-3-2024

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Quang;

Ông Nguyễn Văn Trung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Thư ký TAND tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại Hội trường xét xử số 1, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Ni N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Ni N, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2001, tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Khu phố D, phường D, thành phố D, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khu phố A, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Trị và bà Lê Thị L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Khu phố D, phường D, thành phố D, tỉnh Quảng Trị chồng Lê Thanh S, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; có 01 con sinh ngày 13 tháng 8 năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/8/2015, Công an phường D, thành phố D lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa đủ tuổi nên không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 17/11/2015, Công an phường A, thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 13/01/2016, Công an A, thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 18/01/2016, Công an A, thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm

hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 23/12/2016, Công an A, thành phố Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 18/6/2023 và ngày 16/7/2023, Nguyễn Thị Ni N đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đ, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 18/6/2023, Nguyễn Thị Ni N đến chợ Đ1 (thuộc khu phố A, Phường A, thành phố Đ) để mua đồ dùng, khi đi ngang qua quầy số 87 (thuộc nhà 2, tầng 2) của bà Nguyễn Thị Bích Đ không có người trông giữ, các quầy xung quanh cũng vắng người nên N nảy sinh ý định lấy trộm áo quần để mang đi bán. N dùng tay trái đưa vào phía sau tấm vải che màu xanh và lấy ra 15 bao bì lông trong suốt, bên trong có chứa tổng cộng 270 cái quần lót nam, nhiều nhãn hiệu, chưa qua sử dụng. Sau đó N cho 15 bao bì lông chứa các quần lót nam trên vào 01 bao bì lông to màu đen rồi xách xuống tầng 1 để tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện và thu giữ toàn tài sản nói trên.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 270 cái quần lót nam, chưa qua sử dụng, nhiều nhãn hiệu có tổng trị giá là 4.050.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 16/7/2023, Nguyễn Thị Ni N đến chợ P2 (thuộc khu phố F, Phường E, thành phố Đ) để mua đồ dùng. Khi đi ngang qua quầy hàng bán áo quần của bà Bùi Thị Ánh T không có người trông giữ, N đã lấy trộm quần áo trong quầy gồm: 100 quần lót nữ, 07 áo lót nữ, 200 quần lót nam nhiều nhãn hiệu khác nhau, chưa qua sử dụng. Sau đó, N bán cho bà Trần Thị P (tại chợ thị xã Q) 100 quần lót nữ và 07 áo lót nữ với số tiền 640.000 đồng; bán cho bà Nguyễn Thị L1 200 quần lót nam với số tiền 2.000.000 đồng.

Tại Biên bản Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 100 cái quần lót nữ, 07 cái áo lót nữ, 200 cái quần lót nam có tổng trị giá 5.850.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ni N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ni N 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án tuyên quyền kháng cáo, án phí theo quy định của pháp luật

Ngày 12/01/2024, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, người phạm tội là phụ nữ có thai, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình khó khăn, là lao động chính, có công,

bà nội là người có công với cách mạng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ni N; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ni N 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thị Ni N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ni N phù hợp với các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 12 giờ ngày 18/6/2023 và khoảng 12 giờ 45 phút ngày 16/7/2023, tại chợ Đ1 và chợ Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, bị cáo Nguyễn Thị Ni N đã lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Bích Đ 270 cái quần lót nam, chưa qua sử dụng trị giá 4.050.000 đồng; chiếm đoạt của bà Bùi Thị Ánh T 100 quần lót nữ, 07 áo lót nữ, 200 quần lót nam nhiều nhãn hiệu khác nhau, chưa qua sử dụng trị giá 5.850.000 đồng; tổng tang số hai lần bị cáo chiếm đoạt là 9.900.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Ni N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ni N xin được hưởng án treo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”, “người phạm tội là phụ nữ có thai”, “tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả”; “người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” quy định tại điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo Nguyễn Thị Ni Na.

Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; tang số chiếm đoạt 9.900.000 đồng, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 tháng tù là đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được các tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo mà cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi (con bị cáo sinh ngày 13/8/2023) nên không áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo tại phiên toà phúc thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ni N; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 138/2023/HS-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ni N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ni N: **10 (mười)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Ni N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Noi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- TAND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo;
- Phòng KT-NV; tổ HCTP;
- Lưu HSV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Phước

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Quang Nguyễn Văn Trung Phan Hồng P1

